



**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1545** /QĐ-CHQ

Hà Nội, ngày **18** tháng **9** năm **2026**

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai điều chỉnh số liệu và thuyết minh quyết toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Cục Hải quan (cấp 2)

CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 382/QĐ-BTC ngày 26/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hải quan;

Căn cứ Quyết định số 1892/QĐ-BTC ngày 30/05/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung các Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 2019/QĐ-BTC ngày 11/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 382/QĐ-BTC ngày 26/02/2025 của Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hải quan;

Căn cứ Quyết định số 866/QĐ-CHQ ngày 26/5/2026 của Cục trưởng Cục Hải quan về việc phân công phụ trách các lĩnh vực công tác của các đồng chí Lãnh đạo Cục Hải quan;

Căn cứ Thông báo số 21159/TB-CHQ ngày 28/8/2026 của Cục Hải quan về việc điều chỉnh xét duyệt quyết toán ngân sách năm 2025;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tài vụ - Quản trị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai điều chỉnh số liệu và thuyết minh quyết toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 của Cục Hải quan (cấp 2) theo Phụ lục I, Phụ lục II đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Đ/c Cục trưởng (để b/c);
- Văn phòng (để đăng tải trên Cổng TTĐT);
- Lưu: VT, TVQT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Lưu Mạnh Tường

Đơn vị: Cục Hải quan (cấp 2)

Chương: 018



Phụ lục I

ĐIỀU CHỈNH QUYẾT TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số **1545** QĐ-CHQ ngày **18**/9/2026 của Cục trưởng Cục Hải quan)

(ĐV tính: Đồng)

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
I	2	3	4	5=4-3	6
A	Quyết toán thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0	0	0
I	Số thu phí, lệ phí				
II	Chi từ nguồn thu phí được khấu trừ hoặc để lại				
III	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
B	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	0	0	0	0
I	Nguồn ngân sách trong nước				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

[Handwritten signature]



Phụ lục II

THUYẾT MINH ĐIỀU CHỈNH SỐ LIỆU QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025 CỦA CỤC HẢI QUAN (CẤP 2)

(Kèm theo Quyết định số **1545**/QĐ-CHQ ngày **18**/9/2026 của Cục trưởng Cục Hải quan)

I. Quyết toán nguồn ngân sách trong nước thuộc ngân sách cấp: Không có.

II. Quyết toán chi nguồn phí được khấu trừ để lại

- Số dư kinh phí chưa sử dụng năm trước chuyển sang: 83.583.005.729 đồng.
- Dự toán được giao trong năm: 0 đồng.
- Số thu được trong năm (kinh phí thực nhận trong năm): 0 đồng.
- Điều chỉnh số dư đầu năm: 0 đồng.
- Tổng số được sử dụng trong năm: 83.583.005.729 đồng.
- Số kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán: 0 đồng.
- Kinh phí giảm trong năm: 0 đồng.
- Số dư kinh phí được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán 83.583.005.729 đồng.

III. Quyết toán chi nguồn hoạt động khác được để lại

- Số dư kinh phí chưa sử dụng năm trước chuyển sang: 59.999.913 đồng.
- Dự toán được giao trong năm: 0 đồng.
- Tổng số kinh phí được sử dụng trong năm: 59.999.913 đồng.
- Số kinh phí đã sử dụng đề nghị quyết toán: 0 đồng.
- Kinh phí giảm trong năm: 59.999.913 đồng
- Số dư kinh phí được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 0 đồng.

[Signature]